TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69/2018/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 09 tháng* 11 *năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 341/2018/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Q, sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp L, xã B, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Chị Phan Thị Mộng Y, sinh năm 1970.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Tạm trú: ấp S, xã Đ, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Phan Thị Mộng Y có nghĩa vụ trả cho chị Huỳnh Thị Q số tiền 30.900.000 đồng (Ba mươi triệu chín trăm nghìn đồng). Ghi nhận chị Q không yêu cầu chồng chị Y trả nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí**:** Chị Phan Thị Mộng Y tự nguyện chịu 772.500 đồng (Bảy trăm bảy mươi hai nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Huỳnh Thị Q không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm; Hoàn trả cho chị Q số tiền 772.500 đồng (Bảy trăm bảy mươi hai nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu số 0019103 ngày 16/10/2018 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện CT;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Bình